

Nguyễn Duy Huân: Vận dụng phương pháp dạy học nhóm trong giảng dạy các môn khoa học xã hội và nhân văn ở các trường Sĩ quan thông tin - <i>Applying group learning in teaching social sciences and humanities at Telecommunication University.</i>	100
Phạm Thục Anh: Tổng quan các nghiên cứu về giáo dục đa ngữ và song ngữ - <i>An overview of multilingual and bilingual education.</i>	103
Triệu Thành Nam, Vũ Kiều Hạnh: Teaching outside the classroom - integrating social media into innovative language teaching: The case of facebook	106
Phan Thùy Trang: Nâng cao năng lực tự chủ của sinh viên ngành tiếng Anh trong dạy học kỹ năng đọc hiểu - <i>Promoting English major students' autonomy in learning reading comprehension.</i>	108
Nguyễn Ngọc Phương Vy: Biện pháp nâng cao hứng thú học tập tiếng Anh cho sinh viên không chuyên tại Trường Đại học Đồng Tháp - <i>Techniques to improve learning motivation for non English major students at Dong Thap University</i>	111
Đông Thị Xuân Dung: Sử dụng trò chơi ngôn ngữ tạo hứng thú học tiếng Anh cho sinh viên Trường Đại học Tân Trào - <i>Using English language games to motivate students at Tan Trao University.</i>	114
Hoàng Hương Giang: Ứng dụng trò chơi ngôn ngữ trong dạy học tiếng Anh - <i>Using language games in teaching English.</i>	116
Cầm Thị Giang, Chu Thị Thùy Dương: Giải pháp dạy từ vựng tiếng Anh cho sinh viên khối giáo dục nghề nghiệp tại trường Cao đẳng Sơn La - <i>Teaching English vocabulary for students majored in career education at Son La College</i>	119
Nguyễn Thị Diệu Hằng, Nguyễn Thị Mai Phương: Dạy tiếng Anh qua tranh biếm cho sinh viên chuyên tiếng Anh ở Học viện Ngân hàng - <i>Teaching English through debates for English major students at Banking Academy.</i>	122
Lê Thị Hồng Thái: Giảng dạy kỹ năng nói tiếng Anh bậc Tiểu học đáp ứng chương trình GDPT mới - <i>Teaching speaking skills for primary students following new general education program.</i>	125
Bùi Thị Ngọc Nga: Ứng dụng các hoạt động Warm - up trong giờ học Tiếng Anh giúp sinh viên hứng thú và tăng khả năng giao tiếp - <i>Using English warm-up activities to motivate students and improve their communication skills.</i>	128
Vũ Thị Ngọc Hương: Xây dựng bộ bài tập luyện nói tổng quát cho sinh viên - một hoạt động thiết thực của giảng viên trong giảng dạy ngoại ngữ - <i>Designing comprehensive speaking tasks for students - A practical activity for teachers of English.</i>	131
Vũ Thị Ngọc Hương: Tăng hoạt động giao tiếp trong dạy học cho sinh viên năm thứ nhất Ngoại ngữ 2 hệ chất lượng cao - Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQG Hà Nội - <i>Using communication activities in teaching second foreign language for first year fast-track students at ULIS, VNU.</i>	134
Đào Thị Ngọc Bích: Ứng dụng mô hình lớp học đảo ngược nhằm phát triển năng lực tự học cho sinh viên đại học - <i>Applying flipped-classroom model to develop self-study competence for university students.</i>	137
Nguyễn Thị Ngọc Bích: So sánh đặc điểm ngữ nghĩa của thành ngữ có chứa từ "Tiền" trong tiếng Anh và tiếng Việt - <i>A comparative study on semantic features of English idioms and Vietnamese idioms containing the word 'money'</i>	140
Nguyễn Văn Tiến: Các measures to improve reading comprehension skills for the freshmen of foreign language faculty at Dong Thap university	142
Vũ Kiều Hạnh, Triệu Thành Nam: Những gợi ý giúp thí sinh thực hiện bài thi viết phần 1 trong kỳ thi VSTEP - Kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam - <i>Some suggestions for students in doing writing test part 1 - Vietnamese Standardized Test of English Proficiency.</i>	145
Nguyễn Văn Hiến: Lựa chọn và ứng dụng bài tập phát triển thể lực chung cho sinh viên Trường đại học Kiến trúc Đà Nẵng - <i>Selecting and using activities to promote general fitness for students at Da Nang University of Architecture.</i>	149
Nguyễn Thị Thùy Dương: Nghiên cứu phát triển các tổ chất thể lực cho sinh viên thể chất Trường Đại học Đồng Tháp - <i>Improving physical strength for students at Dong Thap University</i>	152
Bùi Khánh Hòa: Phát triển phong trào tập luyện một số môn thể thao thể mạnh cho sinh viên Trường đại học Tây Bắc - <i>Motivating students to do physical activities and strength sports at Tay Bac University.</i>	155
Trần Đức Ân: Cải tiến thang điểm đánh giá môn Nhảy cao kiểu úp bụng cho sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Phú Yên - <i>Improving the rating scale for high jumping belly role for first year students at Phu Yen University.</i>	158
Mai Ngọc Anh: Xây dựng Câu lạc bộ cầu lông và bóng ném cho sinh viên Trường đại học Thương Mại - <i>Building a badminton and handball club for students at University of Commerce.</i>	161
Trần Đăng Chiến: Tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa cho sinh viên Trường cao đẳng Thương mại - <i>Organizing extracurricular physical activities for students at College of Commerce.</i>	164
Hà Ngọc Sơn, Phạm Thị Thu Thủy: Thực trạng hoạt động TDTT ngoại khóa của nam sinh viên Học viện Ngân hàng - <i>Extracurricular physical activities for male students at Banking Academy.</i>	167
Đình Hùng Trường, Đỗ Đình Du, Cao Hoàng Khuyển: Ảnh hưởng của điểm biến của lượng vận động trong chương trình huấn luyện vận động viên cử tạ - <i>Physical fitness level of weightlifters in the training program.</i>	170
Nguyễn Hồng Quang, Nguyễn Thị Cẩm: Khó khăn tâm lý trong hoạt động học tập của sinh viên Lào tại Trường Đại học Hà Tĩnh - <i>Psychological difficulties in learning of Laotian students at Ha Tinh University.</i>	172
Hoàng Thị Quỳnh Lan: Nghiên cứu mức độ trầm cảm, lo âu và căng thẳng của sinh viên Trường Đại học Bách khoa Hà Nội - <i>A study on level of depression, anxiety and stress of students at Hanoi University of Science and Technology.</i>	175
Phạm Hoa: Kỹ năng trong kỷ nguyên tri thức - <i>Skills in the knowledge era.</i>	181
Nguyễn Bích Hằng: Phương pháp biên đạo múa cho trẻ mầm non - <i>Choreography for preschool children.</i>	183
Lê Thị Bích Phượng: Phương pháp nuôi dạy trẻ có rối loạn phổ tự kỷ trong môi trường gia đình - <i>Raising children with autism spectrum disorder in the family environment.</i>	186
Đàm Thị Kim Thu: Những thuận lợi và khó khăn khi phát triển kỹ năng xã hội cho trẻ 5-6 tuổi có rối loạn phổ tự kỷ ở trường mầm non hòa nhập - <i>Advantages and disadvantages in improving social skills for children of 5-6 years old with autism spectrum disorder in inclusive kindergartens.</i>	188
Đặng Thị Kim Ngân: Vai trò của vận động đối với sự phát triển toàn diện của trẻ - <i>The role of physical activities in child development.</i>	191
Cao Thị Bích Liên: Biện pháp rèn kỹ năng giao tiếp sư phạm cho giáo viên mầm non trong hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ - <i>Improving pedagogical communicative skills for preschool teachers in baby care and teaching.</i>	194
Nguyễn Ngọc Trinh: Hình thành kỹ năng sử dụng đồ dùng gia đình của trẻ 25 - 36 tháng trong sinh hoạt hàng ngày ở trường mầm non - <i>Teaching skills for using household appliances in everyday life for kids of 25-36 months old in kindergartens.</i>	197
Phạm Thị Thu Trà, Lê Thị Bích Thảo: Quan niệm về hạnh phúc trong đạo đức học Mác-Lênin và ý nghĩa của nó đối với phát triển thế hệ trẻ sinh viên - <i>The concept of happiness in Marxist - Leninist ethics and its significations for the development of the young generation in Vietnam.</i>	200
Vũ Thu Hiền: Nâng cao chất lượng giáo dục chính trị cho sinh viên các trường đại học trong bối cảnh hiện nay - <i>Improving political education for Vietnamese university students in the current context.</i>	203
Cao Dao Thép: Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp trong thời kỳ mới - <i>Teaching revolutionary idealism, ethics, lifestyles for students at Dong Thap University in the new era.</i>	206
Nguyễn Đình Nam, Nguyễn Đức Thuận: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng nhà nước kiến tạo trong giai đoạn hiện nay - <i>Applying Ho Chi Minh ideology to build a tectonic government in the current period.</i>	209
Trương Đình Bảo Hương: Biện pháp giáo dục lối sống cho sinh viên Trường đại học Sài Gòn Lifestyle education for students at Sai Gon University.	212
Dương Thị Thanh Thanh, Dương Thị Thanh Giang: Hoạt động tư vấn tâm lý học đường ở trường tiểu học - <i>Psychological counseling activities at primary schools.</i>	216
Nguyễn Thị Ngọc Hà: Phát triển năng lực ứng xử văn hóa cho sinh viên Trường ĐHSP theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên phổ thông - <i>Improving cultural behaviour for students at University of Education following career standards for teachers.</i>	219
Nguyễn Thị Ngọc Anh, Đỗ Quốc Hùng, Nguyễn Ngọc Hưng: Rèn luyện kỹ năng mềm cho sinh viên qua hoạt động tình nguyện của hội chữ thập đỏ tại Trường Đại học Hùng vương, Tỉnh Phú Thọ - <i>Improving soft skills for students with voluntary activities in the Red Cross at Hung Vuong University, Phu Tho province.</i>	222
Hoàng Quốc Huy, Lê Đại Lâm: Xây dựng động cơ học tập cho sinh viên tại Trung tâm GDQP & AN Đại học Thái Nguyên - <i>Building motivation for students in the center of national defense and security education at Thai Nguyen University.</i>	